

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 555/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 11/04/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI SAO MAI DT948, Ấp An Thạnh, Xã An Hảo, Huyện Tịnh Biên, Tỉnh An Giang
2. Địa chỉ thử nghiệm: <i>Place of testing:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện - ETSC
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Type of testing:</i>	Ủng cao su cách điện trung thế <i>The medium voltage insulating rubber boots</i>
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 Đôi/ 01 Pair
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	TN/QT-17; QCVN 15:2013/BLĐTBXH; TCVN 5588 – 1991; EN8020345/20348; Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	10/04/2025
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ Type: YS112-01-08
	Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i> 10/2022
	Điện áp làm việc/ <i>Working voltage:</i> 26,5 kV
	Tần số/ <i>Frequency:</i> 50/60 Hz
	Số quản lý/ <i>Serial No:</i> 0008 (size: 28)
8. Phương tiện thử nghiệm: <i>Testing equipment:</i>	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) ° C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp No:</i>	314/25/ETSC
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	Ủng cao su cách điện trung thế trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / <i>The medium voltage insulating rubber boots meet technical standards</i>
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 10/2025 <i>Recommended next testing period:</i>	

Người Thực Hiện
*Executor***Trần Văn Minh****GIÁM ĐỐC**
Director**Nguyễn Quốc Hoàn**



Số/No: 555/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 11/04/2025 Trang/ Page: 2/2
-------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	So sánh tham chiếu <i>Compare reference</i>	Kết quả <i>Result</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	Nhãn mác/ <i>Label</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ <i>Check the equipments exterior</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
3	Bề mặt cách điện/ <i>Insulation surface</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>

10.2 Điện trở cách điện (R_{cd})/ *Insulation Test ($M\Omega$)*:

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Mức tiêu chuẩn <i>Standard level</i> ($M\Omega$)	Kết quả đo <i>Measurement results ($M\Omega$)</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
Cực trong Ủng phải - Vỏ bồn <i>Iron bar in right boot - Case</i>	> 1.000	10.000	Đạt/ <i>Pass</i>
Cực trong Ủng trái - Vỏ bồn <i>Iron bar in left boot - Case</i>	> 1.000	10.000	Đạt/ <i>Pass</i>

10.3 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ *Industrial frequency alternating voltage*:

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	Điện áp thử nghiệm <i>Check voltage (kV/s)</i>	Kết quả <i>Result</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ <i>Test dielectric strength</i>			
	- Ủng phải/ <i>Right</i>	30kV/ 180s	Chịu được/ <i>Pass</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
	- Ủng trái/ <i>Left</i>	30kV/ 180s	Chịu được/ <i>Pass</i>	Đạt/ <i>Ok</i>